

Số: 58 /BC - GS

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giám sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về Chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2023; Chương trình giám sát của Ban Pháp chế năm 2023. Ban Pháp chế HĐND huyện đã triển khai giám sát chuyên đề "Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện từ tháng 01/2020 đến tháng 3/2023"⁽¹⁾, Đoàn giám sát đã tiến hành làm việc với các phòng, ban, xã, thị trấn; khảo sát thực tế tại một số đơn vị, công ty, nhà máy, mỏ khai thác đá vôi, tổ hợp nuôi tôm.... Đoàn giám sát báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện

Thực hiện các quy định pháp luật và văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh, của huyện trong công tác thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, phòng Tài nguyên - Môi trường (TN-MT), Ban quản lý các công trình công cộng (BQLCCTCC) đã chủ động phối hợp với các ban ngành liên quan tham mưu UBND huyện ban hành văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn; chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch, công văn,... để triển khai thực hiện các biện pháp, giải pháp trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn.

Hàng năm, UBND các xã, thị trấn đã tham mưu cho Đảng ủy ban hành nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có công tác tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, xác định xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội luôn phải đảm bảo sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường. Việc lồng ghép đưa nội dung về bảo vệ môi trường vào các cuộc họp hàng tháng của Đảng ủy, của UBND xã, thị trấn và việc các xã có ý kiến đối với các nhà đầu tư khi triển khai thực hiện các dự án xây dựng có ảnh hưởng và tác động đến môi trường là việc làm có ý nghĩa thiết thực góp phần bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật

Các cơ quan, đơn vị và địa phương trong huyện đã tích cực phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của

¹ Quyết định số: 30/QĐ-BPC ngày 30/3/2023 của Ban Pháp chế HĐND huyện, tổ chức giám sát trực tiếp tại UBND các xã: Vạn Ninh, Trường Xuân, Hải Ninh, Hàm Ninh, TT Quán Hàu và Phòng TNMT, BQLCCTCC huyện, khảo sát thực tế tại một số công ty, nhà máy, các mỏ khai thác đá vôi, tổ hợp nuôi tôm... mốc thời gian giám sát từ 01/01/2020 đến tháng 3/2023.

nhà nước về bảo vệ môi trường dưới nhiều hình thức². Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã được phòng TN-MT phối hợp Hội đồng PBGDPL huyện tổ chức lồng ghép các Hội nghị triển khai, tuyên truyền các văn bản liên quan đến pháp luật về bảo vệ môi trường; Phối hợp các đơn vị và UBND các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Chủ nhật xanh”, “Ngày Toàn dân thu gom rác thải”, “Giờ Trái đất”, “Ngày Môi trường thế giới”, “Ngày Đại dương thế giới”, Ngày Nước thế giới”, “Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn” ... nhằm nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư, các cơ sở sản xuất kinh doanh, góp phần bảo vệ môi trường trên địa bàn. Bên cạnh đó, việc phát động các phong trào bảo vệ môi trường được các tổ chức Mặt trận, đoàn thể phối hợp với Phòng TNMT, phối hợp các dự án, tổ chức tuyên truyền pháp luật, xây dựng các mô hình, các câu lạc bộ về bảo vệ môi trường đã góp phần làm cho cảnh quan môi trường ngày càng xanh, sạch và sáng.

3. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

- Đối với cấp huyện: Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện thực hiện chức năng tham mưu UBND huyện quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường. Phòng hiện có 7 công chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 04 công chức chuyên môn nghiệp vụ. Công tác quản lý môi trường trên địa bàn được phân công cho 01 Phó Trưởng phòng và 01 công chức phụ trách quản lý.

- Đối với BQL CCTCC số biên chế được giao là 36 người, trong đó có 01 Trưởng Ban, 01 Phó Ban, 2 viên chức kỹ thuật môi trường, 01 kế toán, 02 viên

² Từ tháng 1/2020 đến tháng 3/2023: Phòng TN-MT đã tham mưu UBND huyện 73 văn bản chỉ đạo thực hiện quản lý môi trường, tổ chức 02 Hội nghị tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với hơn 200 lượt người tham gia.

BQL CCTCC đã thực hiện trên 30 lượt thông báo về quản lý TTĐT và VSMT ở Quán Hàu và Dinh Mười.

Thị trấn Quán Hàu đã ban hành 18 văn bản về bảo vệ môi trường (trong đó: 4 công văn, 3 kế hoạch, 4 quyết định, 7 thông báo) tổ chức tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh và lồng ghép trong các hội nghị, treo 18 biển hiệu tuyên truyền về môi trường, mở 12 lớp tuyên truyền PBGDPL với 554 người tham gia.

UBND xã Vạn Ninh đã ban hành 31 văn bản về bảo vệ môi trường (trong đó: 13 thông báo, 07 công văn, 04 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, 3 báo cáo, 3 kế hoạch, 01 hướng dẫn); tổ chức tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh và lồng ghép trong các hội nghị, xây dựng 3 CLB “cùng nhau bảo vệ môi trường trong lành” với 200 thành viên, 20 panô tuyên truyền.

UBND xã Hải Ninh đã ban hành 9 văn bản về bảo vệ môi trường (trong đó: 6 công văn, 3 kế hoạch) tổ chức tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh và lồng ghép trong các hội nghị, mở 3 lớp tập huấn ở thôn với 250 người tham gia.

UBND xã Trường Xuân đã ban hành 28 văn bản về bảo vệ môi trường (trong đó: 04 quyết định, 19 công văn, 5 thông báo) tổ chức tuyên truyền lồng ghép trong các hội nghị, cấp phát 1000 tờ rơi, treo 25 biển hiệu tuyên truyền về môi trường.

UBND xã Hàm Ninh đã ban hành 17 văn bản về bảo vệ môi trường (trong đó: 10 công văn, 4 báo cáo, 3 kế hoạch), tổ chức tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh và lồng ghép trong các hội nghị.

chức phụ trách cây xanh đô thị, 01 viên chức quản lý trật tự đô thị, 01 thủ quỹ, 01 hợp đồng văn thư và 20 hợp đồng lao động vệ sinh môi trường, 06 hợp đồng lao động thuộc Tổ quản lý trật tự đô thị.

- Đối với các xã, thị trấn: đồng chí Chủ tịch UBND phụ trách chung, phân công trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường là 01 Phó chủ tịch UBND và 01 Công chức Địa chính -Xây dựng -Môi trường.

Nhìn chung, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành và trực tiếp thực hiện công việc vệ sinh môi trường, quản lý trật tự đô thị ở các cấp đã từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

4. Công tác đăng ký, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép môi trường

Công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép môi trường được chú trọng về chất lượng và đã dần trở thành công cụ quản lý hiệu quả, luôn chú trọng trong công tác bảo vệ môi trường ngay từ giai đoạn lập dự án đầu tư nhằm rà soát các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường, yêu cầu các dự án trước khi đi vào triển khai thi công xây dựng đều phải được phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường, kế hoạch, đề án bảo vệ môi trường, giấy phép môi trường.

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/03/2023, Phòng TNMT tiếp nhận, kiểm tra thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép môi trường 40 công trình/dự án. Phối hợp các ngành cấp tỉnh thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt 24 dự án.

Công tác thẩm định, đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đảm bảo theo quy định ngay từ khâu cấp phép đầu tư. Công tác hậu kiểm, xác nhận, hoàn thành các công trình xử lý chất thải phục vụ giai đoạn vận hành (đối với các dự án đã được phê duyệt Báo cáo ĐTM) được các phòng chuyên môn thường xuyên theo dõi, đôn đốc các chủ dự án triển khai thực hiện.

5. Công tác xử lý chất thải, rác thải, quản lý trật tự đô thị, cây xanh

5.1. Tại các khu dân cư, đô thị

- Về xử lý rác thải

UBND huyện ban hành Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 15/12/2008 về Đề án thu gom rác thải sinh hoạt toàn huyện; đồng thời, quan tâm dành nguồn lực đầu tư hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Trên địa bàn huyện hiện có 01 bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt tại xã Vĩnh Ninh giao cho BQL CCTCC huyện quản lý, vận hành. Tuy nhiên, với dự án đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông đi qua khu vực bãi rác, ô chứa rác số 1 và số 2 nằm trong mốc giới tuyến đường, nên 02 ô chứa rác này không tiếp nhận rác thải. BQL CCTCC huyện đang thực hiện đầu tư xây dựng hoàn thành thêm ô chứa rác số 03, dự kiến hoàn thành đưa vào vận hành trong quý II/2023. Phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt hiện có 03 xe cuốn ép rác thải, được

giao BQLCCTCC huyện làm công tác thu gom, vận chuyển rác thải cho 14/15 xã, thị trấn; ký kết hợp đồng với 96 tổ thu gom ở các thôn (trong đó: 01 xe có tải trọng 9m³; 02 xe có tải trọng 6 m³).

Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện chủ yếu do BQLCCTCC hợp đồng trực tiếp thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt với 14/15 xã, thị trấn; BQLCCTCC huyện đã bố trí lịch thu gom cố định hàng tháng cho từng xã với tần suất 3-4 lần/xã (riêng thị trấn Quán Hàu 3 lần/tuần, xã Lương Ninh 2 lần/tuần), tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt bình quân đạt trên 90%. Hiện nay, toàn bộ lượng rác trên địa bàn huyện được vận chuyển về nhà máy xử lý rác thải của Công ty TNHH Phát triển dự án Việt Nam tại xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch để xử lý.

- Về xử lý nước thải

Trên địa bàn huyện, hiện chưa có hệ thống nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, nước thải sinh hoạt từ các khu dân cư, khu vực công cộng sau khi được thu gom, xử lý qua hầm chứa, bể chứa, hầm Bioga và cho tự thấm vào đất hoặc theo mương thoát nước chảy ra các kênh, mương, ao, hồ, sông, biển.

- Về quản lý trật tự đô thị

Công tác quản lý trật tự vỉa hè, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường được Tổ QLTTĐT TT Quán Hàu huy động lực lượng, tổ chức 140 lượt tuần tra tuyên truyền đến từng hộ kinh doanh tại các tuyến đường Hùng Vương, Lê Duẩn, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Hữu Cảnh.... Có 91 hộ kinh doanh làm bản cam kết không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường làm nơi kinh doanh, buôn bán, đặt biển quảng cáo và 6 hộ dân kinh doanh nạy hầu làm bản cam kết đổ võ hầu đúng nơi quy định. Đối với công tác quản lý trật tự vỉa hè, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường của Tổ QLTTĐT Dinh Mười đã tổ chức 20 lượt tuần tra tuyên truyền đến từng hộ kinh doanh tại các tuyến đường Quốc lộ 1A, Đường 564B. Có 64 hộ kinh doanh làm bản cam kết không lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, lòng đường làm nơi kinh doanh buôn bán, đặt biển quảng cáo.

- Công tác quản lý, vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng, cây xanh

BQLCCTCC đang quản lý vận hành 1.523 bóng điện chiếu sáng công cộng các loại với tổng chiều dài: 68km, có 43 tủ điều khiển và 03 cụm đèn tín hiệu giao thông.

Tổng số cây xanh trồng mới qua 3 năm: 1318 cây (năm 2020: 380 cây, năm 2021: 452 cây, năm 2022: 486 cây), tỷ lệ cây sống trên 95%.

5.2. Tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp

Trên địa bàn huyện Quảng Ninh hiện có 01 khu công nghiệp Tây Bắc Quán Hàu và 02 cụm công nghiệp (cụm công nghiệp thị trấn Quán Hàu và cụm công nghiệp Áng Sơn), cụ thể:

- KCN Tây Bắc Quán Hàu được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch³ với tổng

³ KCN Tây Bắc Quán Hàu được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch tại các Quyết định số 3475/QĐ-UBND ngày 13/12/2010, số 380/QĐ-UBND ngày 17/02/2016, số 2762/QĐ-UBND ngày 07/8/2020; thành lập tại Quyết định số 3156/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 10/7/2013.

diện tích đất là 262,32 ha. Khu công nghiệp Tây Bắc Quán Hàu có 12 dự án đầu tư, trong đó hiện có 01 dự án đang hoạt động là Nhà máy may S&D, có 05/12 dự án đã lập hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường. Tổng lượng nước thải tại Nhà máy may công nghiệp S&D 80 m³/ngày (nước thải sản xuất: 60 m³/ngày, nước thải sinh hoạt: 20m³/ngày), chất thải rắn sinh hoạt 33 tấn/năm, chất thải nguy hại: 0,3 tấn/năm. KCN Tây Bắc Quán Hàu chưa đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung, các doanh nghiệp tự thu gom và xử lý nước thải. Hệ thống thoát nước mặt đã đầu tư nhưng chưa đồng bộ.

- Cụm công nghiệp Quán Hàu được UBND huyện Quảng Ninh phê duyệt quy hoạch hạ tầng kỹ thuật⁴ với tổng diện tích quy hoạch cụm công nghiệp 3,2 ha có 07 cơ sở đang hoạt động gồm: Cơ sở sản xuất mộc mỹ nghệ - dân dụng và chế biến lâm sản của ông Võ Văn Dũng; cơ sở sản xuất dân dụng và chế biến lâm sản của ông Phạm Văn Quý, bà Võ Thị Khiếu; cơ sở sản xuất và chế biến lâm sản của ông Phạm Văn Viễn; cơ sở sản xuất và chế biến lâm sản Phạm Thị Hường; cơ sở chế biến chổi đót của bà Lê Thị Thuận; cơ sở sản xuất bánh tráng Ngọc Linh. Tổng lượng nước thải từ các cơ sở 6m³/ngày đêm, chất thải rắn công nghiệp thông thường 0,35 tấn/năm, chất thải rắn sinh hoạt 0,5 tấn/năm, chất thải rắn nguy hại 6kg/năm. Cụm công nghiệp thị trấn Quán Hàu đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung gồm bể điều hòa, bể lắng, bể lọc, bể khử trùng, nước sau xử lý thải ra môi trường hồ Bàu Lái. Các cơ sở trong cụm công nghiệp đã thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo cam kết, kết hoạch đã xác nhận, đầu tư xây dựng các công trình xử lý nước thải riêng biệt nhưng chưa đồng bộ.

- Cụm công nghiệp Áng Sơn có 02 nhà máy đang hoạt động, gồm: Nhà máy sản xuất xi măng của Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân và nhà máy xi măng Vạn Ninh của Công ty cổ phần Cosevco 6, với diện tích 35 ha. Tổng lượng nước thải 10m³/ngày đêm, chất thải rắn công nghiệp thông thường 45 tấn/năm, chất thải rắn sinh hoạt 5 tấn/năm, chất thải rắn nguy hại 110 kg/năm. Cụm công nghiệp Áng Sơn chưa có hệ thống xử lý nước thải chung, các doanh nghiệp trong cụm đã đầu tư các công trình bảo vệ môi trường riêng biệt theo hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại các Quyết định 757/QĐ-UBND ngày 20/7/1997 đối với nhà máy xi măng Áng Sơn và Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 28/5/2008 đối với nhà máy xi măng Vạn Ninh - Công ty TNHH Vicem Hải Vân để xử lý các nguồn thải phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án.

Đối với hiện trạng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, định kỳ 02 lần/năm thực hiện báo cáo giám sát môi trường (5 thông số) là cơ sở để cơ quan

⁴ Cụm công nghiệp Quán Hàu được UBND huyện Quảng Ninh phê duyệt quy hoạch hạ tầng kỹ thuật tại Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 03/11/2006; được UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường năm 2008.

chức năng theo dõi xu hướng, diễn biến chất lượng môi trường trên địa bàn nhằm điều chỉnh và đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp.

Về công tác thu gom, xử lý chất thải rắn, các cơ sở sản xuất kinh doanh xây dựng riêng khu vực lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt và hợp đồng với BQLCCTCC huyện định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định. Các loại rác thải nguy hại được thu gom tập kết tại khu vực để rác thải nguy hại và được Công ty cổ phần xử lý, tái chế chất thải công nghiệp Hòa Bình vận chuyển, xử lý.

5.3. Tại các cơ sở y tế

Trên địa bàn huyện hiện có 17 cơ sở y tế công lập, gồm: Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Ninh, Trung tâm Y tế huyện Quảng Ninh và 15 Trạm Y tế các xã, thị trấn, có 15 phòng khám tư nhân.

Chất thải lây nhiễm, chất thải y tế thông thường phát sinh tại các cơ sở y tế, các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân đều được thu gom và xử lý theo quy định. Hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm y tế huyện, Bệnh viện đa khoa huyện được đầu tư hoàn chỉnh; còn lại các cơ sở y tế khác đang tiếp tục đầu tư.

5.4. Tại các cơ sở sản xuất nông nghiệp

- Trồng trọt và bảo vệ thực vật

Thông qua công tác tuyên truyền, Người dân đã ý thức hơn trong việc sử dụng phân bón cho cây trồng, áp dụng các mô hình canh tác tiên tiến như mô hình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), 3 tăng 3 giảm, VietGAP, Hữu cơ... lượng thuốc bảo vệ thực vật được sử dụng có giảm dần ... Công tác thu gom, xử lý thuốc bảo vệ thực vật trên các cánh đồng bước đầu có hiệu quả, tuy nhiên gần đây phong trào này đã có chững lại; người dân đã tự chuyển biến trong nhận thức, sản xuất nông sản sạch, nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe của bản thân, gia đình và của cộng đồng.

- Chăn nuôi

Chăn nuôi đang chuyển dịch mạnh từ phân tán, nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung, theo hướng công nghiệp, trang trại, chăn nuôi áp dụng khoa học công nghệ... Trên địa bàn huyện hiện có 02 trang trại chăn nuôi được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: Trang trại chăn nuôi của Công ty TNHH Thanh Hương, trang trại chăn nuôi của Công ty Butaphan Quảng Bình; 19 trang trại được UBND huyện xác nhận kế hoạch, đề án, cam kết bảo vệ môi trường và nhiều gia trại chăn nuôi quy mô hộ gia đình. Qua khảo sát thực tế và nghe báo cáo từ UBND các xã thì các trang trại, gia trại chăn nuôi đều ghi nhận còn phát tán mùi hôi, nước thải qua vệ sinh chuồng trại vẫn chưa được xử lý triệt để thải ra môi trường hoặc thấm vào đất, mạch nước ngầm gây ảnh hưởng tới nguồn nước và môi trường sống của cộng đồng khu dân cư.

- Nuôi trồng thủy sản

Trên địa bàn huyện hiện có 01 cơ sở nuôi trồng thủy sản được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và 33 trang trại, tổ hợp nuôi trồng thủy sản được UBND huyện phê duyệt, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường.

trường, các mô hình nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là nuôi tôm chân trắng từng bước được cải tiến công nghệ mới, ít ảnh hưởng đến môi trường, nhưng việc xử lý nước thải trong quá trình nuôi tôm trên cát chưa được hỗ trợ đầu tư hệ thống xử lý nước thải chung, nước thải thải ra môi trường có màu chưa được xử lý triệt để, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường tạo nỗi lo cho người dân mỗi khi xuống tắm biển. Các diện tích nuôi trồng thủy sản ven sông đều chưa có hệ thống xử lý nước thải, qua đi thực tế thì thấy các hồ nuôi đều xả thải trực tiếp ra sông, rồi lại bơm nguồn nước chưa được xử lý trở lại ao nuôi nên nguy cơ xảy ra dịch bệnh cho tôm rất cao.

6. Kinh phí, cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện hàng năm cho lĩnh vực bảo vệ môi trường.

UBND huyện thường xuyên quan tâm đến các nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn. Hàng năm bố trí kinh phí để các ngành, địa phương thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường qua 3 năm: 10.696 triệu đồng (năm 2020: 1.545 triệu đồng; năm 2021: 6.928 triệu đồng; năm 2022: 2.223 triệu đồng) trong đó: kinh phí cấp cho Phòng TNMT để thực hiện lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường của huyện: 280 triệu đồng (năm 2020: 90 triệu đồng, năm 2021: 95 triệu đồng, năm 2022: 95 triệu đồng).

Đối với BQLCCTCC: Nguồn thu của đơn vị từ dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải theo Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình⁵.

Tổng số thu qua hàng năm: 8.040 triệu đồng (trong đó: năm 2020: 2.463 triệu đồng; năm 2021: 2.403 triệu đồng; năm 2022: 2.605 triệu đồng; Quý 1 năm 2023: 569 triệu đồng).

Kinh phí từ ngân sách hỗ trợ: 3.141 triệu đồng (trong đó: năm 2020: 911 triệu đồng; năm 2021: 1.455 triệu đồng; năm 2022: 775 triệu đồng).

Đối với các xã, thị trấn kinh phí qua 3 năm (2020 - 2022): xã Vạn Ninh: 37 triệu đồng; xã Hải Ninh: 39,5 triệu đồng; xã Trường Xuân: 36,5 triệu đồng; xã Hàm Ninh: 25 triệu đồng; TT Quán Hàu: 50 triệu đồng.

Với nguồn ngân sách của huyện và các xã, thị trấn còn hạn chế nên việc đảm bảo kinh phí sự nghiệp môi trường vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu.

7. Công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm

Phòng TN MT phối hợp với các cơ quan chức năng đã tiến hành nhiều đợt kiểm tra đối với các tổ chức và cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh liên quan đến công tác bảo vệ môi trường, trọng tâm là các khu công nghiệp, cụm công

⁵ Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình: Hộ dân vùng nông thôn: 17.000^d/hộ/tháng; Hộ gia đình thị trấn: 23.000^d/hộ/tháng; Trường mầm non tại xã: 114.000^d/hộ/tháng; Trường mầm non tại thị trấn: 127.000^d/hộ/tháng; Trung tâm văn hóa, các cơ quan HCSN, lực lượng vũ trang, trụ sở các DN, các trường học còn lại: 114.000^d/tháng; Các chợ, nhà hàng, cơ sở dịch vụ tại các xã: 152.000^d/tháng; Các chợ, nhà hàng, cơ sở dịch vụ tại thị trấn: 190.000^d/m³; Bệnh viện, trạm xá, trung tâm y tế dự phòng: 190.000^d/m³

nghiệp, làng nghề, các cơ sở chăn nuôi, chế biến gia súc, gia cầm, các cơ sở nuôi trồng thủy sản, các cơ sở thu gom và xử lý rác thải... Kết quả kiểm tra 234 cơ sở nuôi tôm và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đã phát hiện và xử lý 5 vụ việc vi phạm về bảo vệ môi trường với tổng số tiền xử phạt là 23 triệu đồng. Các hành vi vi phạm chủ yếu là: công tác phân loại, quản lý chất thải nguy hại có thực hiện nhưng chưa đúng với quy định của pháp luật; một số cơ sở đã đầu tư hệ thống xử lý khí thải, nước thải nhưng một số chỉ tiêu vẫn chưa xử lý đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra môi trường...

BQLCCTCC qua kiểm tra đã phát hiện 61 trường hợp vi phạm về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường xảy ra trên địa bàn (năm 2020: 22; năm 2021:23; năm 2022:16). Lĩnh vực giao thông đô thị xử lý vi phạm hành chính 1 trường hợp với số tiền xử phạt 1.000.000đ, còn 41 trường hợp vi phạm không chấp hành xử lý vi phạm hành chính, lý do các đối tượng vi phạm chấp nhận chịu bị tịch thu tang vật và không hợp tác xử lý hành chính để nhận lại hàng hóa, biển bảng (hàng hóa tịch thu 52kg hoa quả các loại, 11 bàn ghế nhựa, 1 xe đẩy hàng rong, 25 biển bảng quảng cáo các loại, 1 giá sắt để hàng, 3 dù cỡ lớn). Lĩnh vực quản lý trật tự về xây dựng: kiểm tra phát hiện 16 trường hợp vi phạm, Tổ QLTTĐT đã lập biên bản hiện trạng, yêu cầu hộ dân tự tháo dỡ phần thi công vi phạm. Lĩnh vực môi trường đô thị kiểm tra phát hiện 02 trường hợp: 01 trường hợp xả nước thải kinh doanh không đúng nơi quy định, 01 trường hợp chăn thả gia súc nơi công cộng gây ô nhiễm môi trường, đã xử lý vi phạm hành chính 01 trường hợp chăn thả gia súc nơi công cộng với số tiền xử phạt 400.000đ.

Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm góp phần chấn chỉnh việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, nhất là đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh.

8. Tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử lý vi phạm về môi trường

Phòng TN-MT đã tiếp nhận 06 đơn thư kiến nghị, phản ánh thuộc lĩnh vực môi trường, cụ thể:

- Đơn phản ánh về việc ô nhiễm môi trường của 15 hộ dân thôn Áng Sơn, xã Vạn Ninh liên quan đến Nhà máy xi măng Vạn Ninh của Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân và Nhà máy xi măng Áng Sơn của Công ty cổ phần Cosevco 6 kéo dài từ năm 2020 đến nay.

- Đơn phản ánh kiến nghị của một số hộ dân về cơ sở sản xuất gạch Block của ông Võ Doãn Khánh và Nguyễn Văn Thiết gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, ảnh hưởng lớn đến các hộ dân.

- Đơn bà Ngô Thị An ở thôn Trung, Võ Ninh phản ánh việc gia trại chăn nuôi lợn của bà Trương Thị Thúy Lan xóm4, thôn Trung gây ô nhiễm môi trường.

- Đơn phản ánh ô nhiễm môi trường của mỏ đá Thế Thịnh, Thục Linh làm ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân thôn Rào Trù, bản Khe Dây

- Đơn kiến nghị, phản ánh của cử tri về việc trang trại chăn nuôi của ông Nguyễn Hồng Xuy, thôn Phúc Mỹ, xã Xuân Ninh trong việc xả thải ra môi trường.

- Kiến nghị, phản ánh của cử tri về việc lò nấu nhựa đường của Công ty Hòa Đại Phát gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn Xuân Dục 1, xã Xuân Ninh.

Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của UBND huyện. Phòng TN-MT phối hợp với các ngành, UBND các xã tham mưu UBND huyện giải quyết kịp thời theo quy định.

Đối với UBND xã Trường Xuân có 11 đợt người dân cản trở xe vận chuyển đá vôi làm ách tắc giao thông và 3 kiến nghị, phản ánh đã giải quyết 2, còn lại 1 phản ánh về việc di dời 02 hộ ông Nguyễn Văn Long và hộ bà Phan Thị Đào nằm trong hành lang mở đá Tổng công ty Thế Thịnh, UBND xã đã thuê đơn vị tư vấn trích đo và trình UBND huyện, tỉnh làm các thủ tục để giao đất tái định cư cho hai hộ nói trên theo đúng quy định pháp luật.

II. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được đáng ghi nhận, việc triển khai thực hiện chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý chất thải, rác thải trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 - 2023 có những hạn chế, đó là:

Thứ nhất, tình hình ô nhiễm cục bộ ở một số khu vực có chiều hướng gia tăng, đặc biệt là vấn đề nước thải chưa qua xử lý ở các cụm công nghiệp, làng nghề, tại cơ sở chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm, nuôi tôm công nghiệp, tại các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, hộ sản xuất kinh doanh trong khu dân cư,...

- Công tác xử lý nước thải chưa đáp ứng được điều kiện hoạt động, chưa được đầu tư đồng bộ hệ thống xử lý nước thải; nhiều cơ sở sản xuất xả thải trực tiếp ra môi trường, gây ô nhiễm và bức xúc đối với người dân trong vùng.

- Làng nghề nuôi và chế biến hải sản tại thị trấn Quán Hàu còn tồn tại võ hầu chưa được vận chuyển hết đến điểm tập kết theo quy định nên nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe người dân địa phương.

- Một số trang trại, gia trại chăn nuôi trong khu dân cư không thực hiện đúng cam kết đăng ký môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường như: Trang trại chăn nuôi lợn siêu nạc Buntaphan, một số trang trại, gia trại nuôi lợn tại xã Vạn Ninh.... gây ô nhiễm môi trường

- Việc vận hành hệ thống xử lý nước thải vùng nuôi tôm chưa triệt để, vẫn còn nhiều hồ nuôi tôm vẫn chưa đầu tư đầy đủ hạ tầng xử lý nước thải. Vẫn còn tình trạng xả thải trực tiếp ra môi trường như tại tổ hợp nuôi tôm trên cát tại xã Hải Ninh, tại vùng nuôi tôm ở Hà Kiên xã Hàm Ninh.

- Tình trạng lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng phân bón vô cơ không hợp lý về chủng loại, liều lượng, thời gian vẫn còn phổ biến. Công tác thu gom bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật qua sử dụng còn nhiều hạn chế, tỷ lệ thu gom còn thấp.

- Khu đô thị Quán Hàu đã hình thành từ lâu nhưng chưa được đấu nối với hệ thống xử lý nước thải tập trung nên đã xả thải trực tiếp ra sông Nhật Lệ, nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước. Các khu dân cư, khu đô thị khác chưa có hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, chủ yếu xử lý riêng lẻ bằng bể tự hoại của từng công trình, cho tự thấm vào đất.

Thứ hai, quy trình xử lý, thu gom sau phân loại rác tại nguồn chưa hợp lý, còn nhiều bất cập; một số địa phương đã thực hiện thí điểm phân loại rác tại nguồn tuy nhiên do thực hiện thiếu đồng bộ nên rác thải đã phân loại vẫn được thu gom, vận chuyển, xử lý chôn lấp chung.

Thứ ba, các địa phương chậm thực hiện đề xuất việc lựa chọn địa điểm tập kết rác thải xây dựng theo Quy hoạch quản lý chất thải rắn của tỉnh. Do đó, tình trạng đổ rác thải xây dựng không đúng nơi quy định đã ảnh hưởng đến mỹ quan, cảnh quan, ô nhiễm môi trường, mất an toàn giao thông; tình trạng đổ lẫn chất thải rắn xây dựng vào chất thải rắn sinh hoạt gây khó khăn cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý.

Thứ tư, công tác quản lý và vận hành các điểm tập kết rác tạm tại các thôn, khu phố chưa đảm bảo theo quy định, chưa đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật; một số điểm rác xảy ra tình trạng để quá lâu ngày gây ô nhiễm môi trường các khu vực lân cận.

Thứ năm, hiện nay khu công nghiệp Tây Bắc Quán Hàu và 2 cụm công nghiệp (Quán Hàu và Áng Sơn) chưa được đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung, có nguy cơ cao về ô nhiễm môi trường, không đáp ứng yêu cầu hoạt động của khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Thứ sáu, công tác xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm về đổ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn xây dựng chưa được quan tâm, nhất là tại các địa phương. Vẫn còn một bộ phận hộ dân cư khu vực nông thôn chưa nộp phí vệ sinh môi trường.

Thứ bảy, công tác phối hợp giữa các phòng, ban, ngành của huyện chưa chặt chẽ trong công tác tham mưu và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên lĩnh vực bảo vệ môi trường; nhận thức của người dân và các tổ chức đối với công tác bảo vệ môi trường chưa cao.

Thứ tám, Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, chủ trương, chính sách pháp luật của một số cấp ủy Đảng, Chính quyền ở một số xã còn thiếu thường xuyên, mang tính chung chung, thiếu trọng tâm, trọng điểm; công tác kiểm tra giám sát các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường còn thiếu chủ động, chưa quyết liệt trong việc chỉ đạo xử lý, giải quyết các vi phạm về môi trường thuộc thẩm quyền cấp xã, việc đăng ký môi trường đối với hộ chăn nuôi, nuôi trồng chưa được triển khai, công tác đánh giá sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm chưa đầy đủ.

2. Nguyên nhân:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường đã được phòng TN-MT, UBND các xã, thị trấn triển khai song hiệu quả mang lại chưa cao. Một số cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp nhận thức chưa đầy đủ; ý thức tự giác chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường chưa nghiêm, thậm chí còn xem nhẹ.

- Năng lực quản lý nhà nước về môi trường còn hạn chế; phân định trách nhiệm của các cấp, các ngành và đơn vị thiếu cụ thể. Công tác phối hợp giữa các phòng, ban, ngành và địa phương liên quan còn bị động, chưa thống nhất, thiếu chặt chẽ, nhất là trong xây dựng và triển khai kế hoạch bảo vệ môi trường hàng

năm. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý môi trường các cấp còn thiếu và chưa chuyên sâu, cán bộ làm việc ở cấp xã còn kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, chưa được đào tạo chuyên môn sâu về lĩnh vực môi trường.

- Phát triển công nghiệp, xây dựng nhà ở kiên cố, dịch vụ kéo theo lượng chất thải rắn xây dựng, chất thải rác thải sinh hoạt phát sinh ngày càng nhiều nhưng chưa kịp thời rà soát, đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch quản lý chất thải rắn để sửa đổi, bổ sung và có giải pháp phù hợp, gây bức xúc đối với cử tri tại một số địa phương.

- Việc thu hút các doanh nghiệp vào sản xuất tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đạt tỷ lệ thấp, do đó việc đầu tư hạ tầng xử lý nước thải khu công nghiệp, cụm công nghiệp chậm triển khai có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường là rất lớn.

- Công tác quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch nhìn chung còn thiếu chặt chẽ; việc triển khai đồng bộ các văn bản mới của nhà nước, của tỉnh liên quan đến bảo vệ môi trường còn chậm, chưa đồng bộ; còn thụ động, lúng túng trong triển khai thực hiện. Ngân sách của huyện và các xã, thị trấn còn nhiều khó khăn nên việc bố trí kinh phí hàng năm cho lĩnh vực môi trường còn hạn chế và chưa được quan tâm đúng mức.

- Việc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường của một bộ phận cơ sở sản xuất, kinh doanh còn thấp, chưa chủ động, tự giác thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ bảo vệ môi trường; vẫn chủ yếu chạy theo mục tiêu lợi nhuận, coi nhẹ yếu tố bảo vệ môi trường.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với HĐND, UBND tỉnh:

- Đề xuất kinh phí thực hiện đóng cửa các ô chôn lấp tại bãi rác đã đầy theo lộ trình tại Quyết định số 3052/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án đóng cửa các bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (Giai đoạn 2020-2025).

- Đề xuất kinh phí để xử lý rác thải tại các ô chứa rác số 1, số 2 khi di dời liên quan đến giải phóng mặt bằng đường cao tốc phía Đông, đến bãi xử lý rác thải mới của huyện.

- Có phương án đề xuất cải tạo một số hạng mục tại bãi rác huyện Quảng Ninh đảm bảo công tác vận hành đạt hiệu quả cao.

- Có chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tư nhân tham gia đầu tư xây dựng và trực tiếp quản lý, khai thác, vận hành dự án xử lý chất thải sau khi xây dựng xong đảm bảo tính hiệu quả, ổn định và bền vững của dự án xử lý chất thải.

- Đẩy mạnh xã hội hoá công tác thu gom, vận chuyển và vận hành cơ sở xử lý chất thải rắn; tăng dần nguồn thu phí vệ sinh, giảm dần hỗ trợ từ ngân sách cho hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn mới.

2. Đối với HĐND, UBND huyện

- Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường khẩn trương triển khai Quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình theo Quyết định

số 14/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường, các ngành liên quan rà soát các văn bản đã ban hành (còn hiệu lực), nghiên cứu để có điều chỉnh, bổ sung, thay thế Đề án thu gom rác thải sinh hoạt toàn huyện tại Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 15/12/2008 đến nay nhiều điểm không còn phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành luật và với Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kiến thức về bảo vệ môi trường, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Chỉ đạo xây dựng và ban hành quy chế phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương trong công tác bảo vệ môi trường.

- Hiện nay, vấn đề nước ngọt và nhu cầu sử dụng nước sạch trong sinh hoạt đời sống hằng ngày đang ngày càng trở nên thiết yếu và cấp bách hơn bao giờ hết. Vì vậy, cần ưu tiên nguồn vốn đầu tư xây dựng công trình (nhà máy xử lý nước, hệ thống đường ống dẫn nước) cung cấp đủ nước sạch sinh hoạt đến hộ gia đình người dân trong huyện.

- Tiếp tục tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bảo vệ môi trường trên diện rộng, nhất là đối với các xã có hoạt động khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản..

- Cân đối nguồn lực đầu tư các dự án bảo vệ môi trường, trong đó ưu tiên đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt cho thị trấn Quán Hàu và các cụm công nghiệp, khu đô thị mới và khu dân cư tập trung để xử lý nước thải sinh hoạt đảm bảo môi trường trên địa bàn huyện.

- Tăng cường huy động nguồn lực tài chính cho công tác bảo vệ môi trường. Tăng mức chi sự nghiệp môi trường từ chi ngân sách hàng năm cho hoạt động bảo vệ môi trường.

- Đầu tư mua sắm phương tiện, thiết bị thu gom rác thải để đáp ứng nhu cầu vận chuyển, phân loại rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện; có chính sách hỗ trợ các xã thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, khu dân cư kiểu mẫu giai đoạn 2022-2025. Đầu tư mua sắm các thùng chứa rác đảm bảo mỹ quan đặt tại các điểm tập trung đông dân cư, khu vực công cộng.

3. Đối với các phòng, ban, ngành cấp huyện

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng có nghiên cứu giúp các xã, thị trấn lập quy hoạch bãi chứa chất thải rắn xây dựng trình UBND tỉnh xem xét đến năm 2050; thường xuyên rà soát, đánh giá việc thực hiện quy hoạch đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tế.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn người dân đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, giúp hạn chế tối đa dùng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón vô cơ; thực hiện đồng bộ việc thu gom và xử lý rác thải thuốc bảo vệ thực vật, các chất độc nguy hiểm.

Rà soát, đề xuất điều chỉnh Quy hoạch đối với lĩnh vực chăn nuôi, trong đó định hướng cụ thể hình thành các vùng chăn nuôi tập trung theo từng xã, để thuận lợi cho công tác quản lý môi trường vừa giúp người sản xuất có được

thông tin để đầu tư phát triển chăn nuôi, nuôi trồng đúng quy định. Nghiên cứu, xây dựng giải pháp chuyển dịch chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ trong khu dân cư sang chăn nuôi tập trung đảm bảo giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ bảo vệ môi trường đối với các đơn vị chưa làm thủ tục hoặc đã thay đổi quy mô dự án đến mức phải thay đổi thủ tục môi trường (bao gồm lĩnh vực chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản).

- Phòng Tài nguyên và Môi trường phát huy vai trò là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước về chất thải rắn và chất thải, nước thải sinh hoạt và môi trường trên địa bàn huyện; có kế hoạch tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn đối với cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường các xã, thị trấn. Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo của các cấp. Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt các hồ sơ, thủ tục liên quan đến môi trường. Phối hợp với các cơ quan truyền thông, thông tin của huyện để tuyên truyền các chuyên mục, chuyên đề định kỳ về môi trường.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện ban hành các cơ chế, biện pháp cụ thể để khuyến khích, thu hút đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường, đặc biệt là đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải rắn, xử lý nước thải tại các cụm công nghiệp, làng nghề, khu đô thị Quán Hâu....

- Công an huyện tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường trên địa bàn.

4. Đối với BQLCCTCC

- Tổ chức thực hiện công tác thu gom xử lý rác thải theo đề án, kế hoạch, giấy phép hoạt động và chấp hành tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- Đôn đốc nhà đầu tư xây dựng, hoàn thiện ô chứa rác số 3 để đưa vào vận hành chính thức.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về thu gom rác thải, bảo vệ môi trường, khuyến khích các hoạt động phân loại chất thải rắn tại nguồn. Đề xuất UBND xã hỗ trợ kinh phí mua sắm bảo hộ lao động cho các tổ thu gom, sửa chữa phương tiện vận chuyển xe gom rác.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn kiểm tra chỉ đạo các thôn giám sát các điểm tập kết rác tạm của các thôn, bản trên địa bàn, thông báo thời gian thu gom và vận động người dân bỏ rác đúng khung giờ, đúng nơi theo quy định; vận động các hộ dân đóng nộp đầy đủ tiền dịch vụ thu gom rác thải theo quyết định của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, kịp thời phát hiện, đề nghị xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực VSMT, TTĐT, tập trung tuyên truyền các quy định về xử phạt trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, TTĐT và các hành vi vi phạm bị xử phạt trên các phương tiện thông tin đại chúng để tăng tính răn đe, nhắc nhở.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn điều chỉnh vị trí các điểm tập kết rác tạm sang vị trí phù hợp với từng khu vực, cụm dân cư tránh ảnh hưởng đến môi trường và cuộc sống của người dân sinh sống gần khu vực.

- Làm tốt công tác vận hành, kịp thời sửa chữa, bảo dưỡng theo quy định đối với hệ thống điện chiếu sáng công cộng.

- Làm tốt công tác quản lý, bảo vệ, trồng và chăm sóc cây xanh trên địa bàn. Tham mưu với UBND huyện trong việc trồng cây xanh đô thị, ngoài nguồn vốn ngân sách, cần có cơ chế khuyến khích, huy động nguồn lực trong Nhân dân và các tổ chức, doanh nghiệp cùng tham gia.

5. Đối với các xã, thị trấn

- Chính quyền cơ sở tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền về Luật bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành luật một cách có hiệu quả, thiết thực; thông qua các phong trào, chương trình hoạt động của mặt trận và các đoàn thể để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các hộ gia đình, cá nhân trong thu gom xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt, bảo vệ môi trường.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường nói chung và đề án thu gom rác thải nói riêng; duy trì hoạt động và có hỗ trợ thêm một phần kinh phí hàng năm cho các tổ thu gom rác thải tại các thôn, bản.

- Hỗ trợ một phần ngân sách để nhân rộng mô hình của các tổ chức đoàn thể về bảo vệ môi trường như mô hình “phân loại rác thải” của Hội phụ nữ, “bảo vệ cánh đồng quê hương”, “chủ nhật xanh”, “thứ bảy tình nguyện” của Đoàn thanh niên.

- Thực hiện tốt việc chăm sóc cây xanh, trồng rừng, bảo vệ rừng, tăng cường công tác kiểm tra rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng kịp thời, hiệu quả, góp phần bảo vệ môi trường: “xanh - sạch - sáng”.

- Đề xuất với cấp có thẩm quyền trong việc lập quy hoạch, xây dựng các bãi chứa chất thải rắn xây dựng, có quy chế quản lý, vận hành bãi chứa rác này.

- Làm tốt công tác đăng ký môi trường hàng năm đối với các hộ gia đình có chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

- Chính quyền các xã, thị trấn phối hợp với các phòng ban, ngành chuyên môn cấp huyện tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của hộ gia đình, cá nhân, cơ quan, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, để xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đồng thời tạo điều kiện Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể giám sát và phản biện việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát Ban Pháp chế Hội đồng Nhân dân huyện về tình hình thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Đồng chí Bí thư huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND, UBMT TQVN huyện;
- Hai Ban HĐND huyện;
- Các phòng: NN&PTNT, KT-HT, TC-KH, CA huyện;
- HĐND, UBND các xã, TT;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Các đơn vị chịu sự giám sát, khảo sát;
- Lưu: VT, Ban Pháp chế.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



**TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ HĐND HUYỆN
Hoàng Xuân Thiết**